| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN SA PA - TỈNH LÀO CAI** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 15/2019/HS - ST
Ngày 19/9/2019

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SA PA - TỈNH LÀO CAI**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Mạnh Thắng;

*Các Hội thẩm nhân dân*: 1. Ông Vũ Minh Huấn;

2. Ông Sùng A Cở;

- ***Thư ký phiên tòa*:** Ông Hoàng Mạnh Toản – Thư ký Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh L.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sa Pa tham gia phiên toà**: Ông Nguyễn Việt Xô, Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở nhà văn hóa tổ 12, thị trấn Sa Pa, huyện S, tỉnh L. Toà án nhân dân huyện S, tỉnh L mở phiên tòa lưu động xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 16/2019/TLST-HS ngày 02 tháng 8 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ xét xử số 16/2019/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo:

Trần Ngọc L, (Tên gọi khác: Trần Tuấn T); Sinh ngày 30 tháng 7 năm 1971, tại huyện S, tỉnh L; Nơi cư trú: Tổ 2A, thị trấn S, huyện S, tỉnh L; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trần Xuân An (đã chết); Con bà Trần Thị Hợi, sinh năm 1936, cư trú tại: Tổ 2A, thị trấn S, huyện S, tỉnh L. Gia đình bị cáo có sáu chị em, bị cáo là con thứ sáu trong gia đình; Vợ là Vũ Thị Loan, sinh năm 1972, cư trú tại: Tổ 2A, thị trấn S, huyện S, tỉnh L. Bị cáo có 03 người con, con lớn nhất sinh năm 1992, con nhỏ nhất sinh năm 2002. Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân của bị cáo:

- Tại Bản án số 29/2006/HSST, ngày 09/5/2006 của Tòa án nhân dân huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu đã xử phạt Trần Ngọc L 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và 50.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo

chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 02/10/2007, chấp hành xong án phí vào ngày 14/6/2006, tính đến nay đã được xóa án tích.

- Ngày 04/12/2002 bị đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 1 tỉnh Lào Cai. Chấp hành xong ngày 13/12/2003, đến nay đã được xóa tiền sự này.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 20/06/2019, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Sa Pa từ ngày 26/6/2019. Có mặt tại phiên tòa.

Những người tham gia tố tụng khác:

Người là chứng: Anh Đỗ Quy T – Sinh năm 1974 – Nơi cư trú: Tổ 3B, thị trấn S, huyện S, tỉnh L. Vắng mặt.

Người chứng kiến: 1. Anh Nguyễn Thanh H – Nơi cư trú: Tổ 2A, thị trấn S, huyện S, tỉnh L. Vắng mặt; 2. Anh Trịnh Đ – Nơi cư trú: Tổ 2A, thị trấn S, huyện S, tỉnh L. Vắng mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 25 phút ngày 20/6/2019, tổ công tác Công an huyện Sa Pa đang làm nhiệm vụ tại Tổ 2A, thị trấn S, huyện S, tỉnh L, phát hiện và bắt quả tang Trần Ngọc L đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổ công tác đã mời anh Nguyễn Thanh Hải và anh Trịnh Đình Trường đến chứng kiến và mời anh Đỗ Quý Tuân là người làm chứng việc lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Trần Ngọc L. Quá trình bắt quả tang phát hiện thu giữ tại vị trí bên dưới chiếc chăn chiên đặt trên tấm đệm ghế Sofa bên trái vị trí L đang ngồi 01 gói giấy màu trắng bên trong chứa chất bột khô vón cục màu trắng, L khai là Heroine; 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Kent bên trong vỏ bao thuốc lá có: 01 gói nilon màu trắng, bên trong chứa 01 cục chất bột khô vón cục màu trắng, L khai là Heroine; 01 gói nilon màu trắng bên trong chứa các vụn viên nén màu hồng, L khai là ma túy tổng hợp; 01 gói nilon màu xanh có kẹp Zip bên trong chứa 02 viên nén hình tròn gồm 01 viên màu hồng, 01 viên màu xanh đều có ký hiệu một mặt có in chìm chữ "WY", L khai là ma túy tổng hợp. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong số vật chứng đã thu giữ theo quy định.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sa Pa đã ra lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở, nơi làm việc, địa điểm, phương tiện và những nơi có liên quan của L tại tổ 2A, thị trấn S, huyện S. Quá trình khám xét khẩn cấp thu giữ tại phía dưới tấm đệm ghế Sofa trong phòng khách căn nhà L đang ở 01 viên nén màu hồng, một mặt có in chìm chữ "WY", L khai là ma túy tổng hợp; Phát

hiện thu giữ tại ngăn kéo bàn uống nước trong phòng khách căn nhà L đang ở: 01 gói giấy màu trắng, bên trong chứa chất bột khô vón cục màu trắng, L khai là Heroine, 01 (một) gói nilon bằng nhựa trong, bên trong chứa các mảnh vụn viên nén màu hồng, L khai là ma túy tổng hợp, 01 gói nilon màu xanh, bên trong chứa chất nhựa dẻo màu nâu đen, L khai là thuốc phiện. Cơ quan điều tra đã lập biên bản niêm phong đối với số vật chứng trên theo quy định ký hiệu M2.

Ngày 21/6/2019 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sa Pa đã ra quyết định trưng cầu giám định số 36 gửi phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai giám định về ma túy và gửi toàn bộ số vật chứng đã thu giữ khi bắt quả tang và khám xét khẩn cấp nơi ở của L đi giám định.

Tại biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, trích mẫu, tái niêm phong và giao nhận đối tượng giám định lập ngày 21/6/2019 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sa Pa và Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai xác định niêm phong còn nguyên vẹn, đúng quy định. Bì M1: Mẫu 1: Chất bột khô, màu trắng, vón cục khối lượng 0,61 gam, trích mẫu 0,06 gam, hoàn trả cơ quan trưng cầu 0,55 gam; Mẫu 2: Một vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Kent: Mẫu 2.1: Một cục chất bột khô, màu trắng khối lượng 3,00 gam, trích mẫu 0,32 gam, hoàn trả cơ quan trưng cầu 2,68 gam; Mẫu 2.2 các vụn viên nén màu hồng khối lượng 0,07 gam, trích mẫu 0,07 gam. Mẫu 3, một gói nilon màu xanh có kẹp Zip: Mẫu 3.1: một viên nén hình tròn màu hồng, trên một mặt có dập "WY", viên nén có đường kính 0,6cm; bề dày 0,2cm, khối lượng 0,09 gam, trích mẫu 0,09 gam; Mẫu 3.2: Một viên nén hình tròn màu xanh, trên một mặt có dập chìm "WY", viên nén có đường kính: 0,6cm; bề dày 0,2cm, khối lượng 0,1 gam, trích mẫu 0,1 gam. Bì M2: Mẫu 4: chất bột khô, màu trắng, vón cục, khối lượng 0,51 gam, trích mẫu 0,1 gam, hoàn trả cơ quan trưng cầu 0,41 gam; Mẫu 5: Chất nhựa dẻo, màu nâu đen khối lượng 0,1 gam, trích mẫu 0,1 gam; Mẫu 6: Các mảnh vụn viên nén màu hồng khối lượng 0,04 gam, trích mẫu 0,04 gam; Mẫu 7: Một viên nén hình tròn, màu hồng, trên một mặt có dập chìm "WY", viên nén có đường kính 0,6cm, bề dày 0,2cm, khối lượng 0,09 gam, trích mẫu 0,09 gam. Số vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định, cùng toàn bộ niêm phong, gói giấy ban đầu được cho vào bì thư in sẵn của phòng KTHS-Công an tỉnh Lào Cai để tiến hành tái niêm phong, hoàn trả cơ quan trưng cầu.

Tại bản kết luận giám định số 153/GĐMT ngày 24/06/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận: Bì M1: Mẫu 1: Chất bột khô, màu trắng, vón cục khối lượng 0,61 gam là loại chất ma túy Heroine; Mẫu 2: Mẫu 2.1: Một cục chất bột khô, màu trắng khối lượng 3,00 gam là loại chất ma túy Heroine; Mẫu 2.2 các vụn viên nén màu hồng khối lượng 0,07 gam là loại chất ma túy Methamphetamine. Mẫu 3: Mẫu 3.1: một viên nén hình tròn màu hồng, trên một mặt có dập chữ "WY", viên nén có đường kính 0,6cm; bề dày 0,2cm, khối lượng 0,09 gam là loại chất ma túy Methamphetamine; Mẫu 3.2: Một viên

nén hình tròn màu xanh, trên một mặt có dập chìm "WY", viên nén có đường kính: 0,6cm; bề dày 0,2cm, khối lượng 0,10 gam là loại chất ma túy Methamphetamine. Bì M2: Mẫu 4: chất bột khô, màu trắng, vón cục, khối lượng 0,51 gam là loại chất ma túy Heroine; Mẫu 5: Chất nhựa dẻo, màu nâu đen khối lượng 0,10 gam là thuốc phiện; Mẫu 6: Các mảnh vụn viên nén màu hồng khối lượng 0,04 gam là loại chất ma túy Methamphetamine; Mẫu 7: Một viên nén hình tròn, màu hồng, trên một mặt có dập chìm "WY", viên nén có đường kính 0,6cm, bề dày 0,2cm khối lượng 0,09 gam là loại chất ma túy Methamphetamine.

Quá trình điều tra Trần Ngọc L khẩn khai nhận: Đối với số ma túy Cơ quan điều tra bắt quả tang, đã thu giữ L khai nhận bản thân là đối tượng nghiện chất ma túy, vào khoảng 19 giờ ngày 17/6/2019, L thuê xe ôm của 01 người đàn ông, không quen biết đi từ thị trấn Sa Pa, huyện Sa Pa xuống khu vực thôn Hoàng Liên, xã Bản Hồ, huyện Sa Pa để tìm mua ma túy về sử dụng cho bản thân. Khi đi đến gần khu vực thôn Hoàng Liên, xã Bản Hồ, L nhìn thấy một người đàn ông dân tộc Mông lạ mặt, không quen biết có biểu hiện nghiện ma túy. L xuống xe và tiến lại gần chỗ người đàn ông này. Quá trình nói chuyện trao đổi, L đã hỏi và mua được từ người đàn ông này 01 gói ma túy gồm hai phân Heroine và 03 viên ma túy tổng hợp với giá 1.400.000 đồng. Sau khi mua được số ma túy trên, L cất gói ma túy vào trong túi quần bên trái đang mặc trên người rồi quay trở lại vị trí người lái xe ôm đang đợi rồi đi về nhà. Khi về đến nhà, L bỏ gói ma túy vừa mua được ra kiểm tra thì thấy bên trong có 01 gói nilon màu trắng trong bên trong chứa 01 cục chất bột khô vón cục màu trắng (L kiểm tra và biết đó là Heroine) và 01 gói nilon màu xanh có kẹp zip bên trong chứa 03 viên nén hình tròn gồm 02 viên màu hồng và 01 viên màu xanh đều có ký hiệu một mặt in chìm chữ "WY" (L kiểm tra và biết đó là ma túy tổng hợp). L dùng dao cắt một phần nhỏ của cục Heroine ra và cho số Heroine vừa cắt ra vào 01 gói giấy màu trắng rồi gói lại, sau đó L tiếp tục lấy 01 viên nén màu hồng trong gói nilon màu xanh ra nghiền nhỏ lại và gói lại trong 01 gói nilon màu trắng. Sau đó, L cất toàn bộ số ma túy đã chia ra thành 04 gói vào trong 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Kent rồi cất vào túi quần bên trái phía trước chiếc quần L đang mặc trên người để sử dụng dần. Khoảng 11 giờ 25 phút ngày 20/6/2019, khi L đang nói chuyện với Đỗ Quý Tuân tại phòng khách của gia đình thì bị tổ công tác Công an huyện Sa Pa tiến hành kiểm tra. Khi thấy sự có mặt của lực lượng Công an, L dùng tay trái lấy số ma túy đang cất giấu trong túi quần bên trái phía trước đang mặc trên người ra giấu vào phía dưới tấm chăn chiên đặt trên tấm đệm ghế sofa cạnh vị trí bên trái L đang ngồi, thì bị lực lượng Công an kiểm tra, bắt giữ. Đối với nguồn gốc số ma túy Cơ quan điều tra phát hiện, thu giữ của L trong quá trình khám xét khẩn cấp nơi ở, Trần Ngọc L khai nhận số ma túy đó là của bản thân mua về cất giấu để sử dụng nhưng không nhớ rõ nguồn gốc, thời gian tàng trữ số ma túy này.

Bản kết luận điều tra số 16 ngày 25 tháng 7 năm 2019 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Sa Pa đã khởi tố bị cáo Trần Ngọc L về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại bản cáo trạng số 16/CT-VKSSP ngày 02/8/2019 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Sa Pa truy tố bị cáo Trần Ngọc L về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sa Pa giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Ngọc L phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Ngọc L từ 03 năm 09 tháng tù đến 04 năm 03 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị hội đồng xét xử áp dụng: Điều 47 Bộ luật hình sự. Điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 3,64 gam Heroine còn lại sau trích mẫu giám định. được niêm phong trong 01 bì niêm phong của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai.

Tuyên án phí và quyền kháng cáo đối với bị cáo theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo Trần Ngọc L đồng ý với tội danh mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Sa Pa đã truy tố đối với bị cáo, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

## HỘI ĐỒNG XÉT XỬ NHẬN ĐỊNH:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sa Pa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Trần Ngọc L đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo như đã khai tại cơ quan điều tra. Lời khai nhận tội của bị cáo được chứng minh bằng các tài liệu chứng cứ như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản khám xét nhà; Biên bản xét nghiệm chất ma túy đối với Trần Ngọc L; kết luận giám

định số 153/GĐMT ngày 24/06/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai; Biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, trích mẫu, tái niêm phong và giao nhận đối tượng giám định; Bản tự khai và Biên bản ghi lời khai của bị cáo; Bản kết luận điều tra số 16 ngày 25/07/2019 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Sa Pa; Bản cáo trạng số 16/CT-VKSSP ngày 02/8/2019 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Sa Pa. Có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Trần Ngọc L là đối tượng nghiện ma túy, ngày 20/6/2019 bị cáo Trần Ngọc L đã có hành vi tàng trữ trái phép 4,12 gam Heroine; 0,39 gam Methamphetamine và 0,1 gam Thuốc phiện để sử dụng cho bản thân nghiện chất ma túy. Theo Nghị định 19/2018/NĐ-CP ngày 02/2/2018 của Chính phủ xác định: tỷ lệ phần trăm Heroine, Methamphetamine, thuốc phiện bị can Trần Ngọc L tàng trữ so với mức tối thiểu của Heroine, Methamphetamine, thuốc phiện quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự là 90,22%. Do đó Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Vì vậy, bản Cáo trạng số 16/CT-VKSSP ngày 02/8/2019 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Sa Pa truy tố bị cáo Trần Ngọc L về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Trần Ngọc L không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, bị cáo có nhân thân không tốt.

Ngày 09/5/2006 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu đã xử phạt 24 tháng tù về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* và 50.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 02/10/2007, chấp hành xong án phí vào ngày 14/6/2006. Ngày 04/12/2002 bị cáo bị đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 1 tỉnh Lào Cai. Chấp hành xong ngày 13/12/2003. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt chính: Hội đồng xét xử xét thấy đối với bị cáo cần có một mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội bị cáo đã thực hiện. Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát. Hội đồng xét xử quyết định áp dụng hình phạt tù có thời hạn để trừng trị, đồng thời tạo điều kiện để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân lương thiện, có ích cho gia đình và xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 249 quy định: Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng. Song xét thấy bị

cáo là đối tượng nghiện ma túy, điều kiện kinh tế của bị cáo khó khăn, bị cáo không có tài sản riêng gì, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Trần Ngọc L và người lái xe ôm chở L đi mua ma túy, bản thân bị cáo không biết tên, địa chỉ của những người này. Ngoài lời khai của bị cáo ra không có tài liệu, chứng cứ nào khác để chứng minh, do đó Cơ quan điều tra không xác minh làm rõ được căn cước, lai lịch của các đối tượng. Nên không đề cập giải quyết trong vụ án này là phù hợp.

[7] Về vật chứng: 3,64 gam Heroine cùng các gói giấy được niêm phong trong 01 bì niêm phong, còn lại sau trích mẫu giám định là vật chứng nhà nước độc quyền quản lý, cấm việc mua bán, tàng trữ nên cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo Trần Ngọc L phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016 UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

***Vì các lẽ trên:***

## QUYẾT ĐỊNH

[1] Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Ngọc L (Tên gọi khác: Trần Tuấn T) phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

[2] Về hình phạt:

Áp dụng: Điểm i khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Ngọc L 04 (Bốn) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo tính từ ngày bắt tạm giữ bị cáo 20/6/2019.

[3] Về vật chứng:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự. Điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 3,64 gam Heroine được niêm phong trong 01 bì niêm phong của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai. Trên mặt bì thư niêm phong có ghi "Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu trong vụ Trần Ngọc L có hành vi phạm tội về ma túy. Phát hiện thu giữ ngày 20/6/2019 tại khu vực Tổ 2A, thị trấn S, huyện S, tỉnh L."

Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Sa Pa và chi Cục thi hành án dân sự huyện Sa Pa ngày 06/8/2019.

[4] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 nghị quyết 326/2016-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Trần Ngọc L phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[5] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b, 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh;
- VKSND huyện 2.
- Pv 06 Công an tỉnh;
- Công an huyện;
- Sở tư pháp tỉnh;
- Trại tạm giam;
- Bị cáo 1;
- THADS huyện;
- Lưu Hồ sơ HS, HSTHA, TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Mạnh Thắng**

**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN**
**CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

| | | |
|---|---|---|
| **Vũ Minh Huấn** | **Sùng A Cở** | **Nguyễn Mạnh Thắng** |